

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 22/2023/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

N, ngày 04 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 08/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP B**

Địa chỉ: Tầng A đường T, phường T, quận H, Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Hồng Q – Chức vụ chuyên khách hàng trực thuộc phòng Giao dịch N – Ngân hàng TMCP B Chi nhánh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* **Bà Trần Thị N**, sinh năm 1969

Địa chỉ: TDP T, phường H thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Thành T, sinh năm 1969

Địa chỉ: TDP T, phường H thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị N phải trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền tính đến ngày 27/3/2023 là 790.124.747 đồng (trong đó tiền gốc là 712.153.595 đồng, lãi trong hạn 27.755.793, lãi quá hạn là 50.215.359 đồng) vào ngày 29/4/2023.

Ngoài ra bà Trần Thị N còn phải trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số HDTD 6132020419 ngày 01/10/2020 và số HDTD6132021299 ngày 01/10/2021 tính từ ngày 28/3/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng.

2.2. Trường hợp bà Trần Thị N vi phạm thời hạn trả nợ đã thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 72, tờ bản đồ số 7, diện tích 560m² tại tổ dân phố Thuận Lợi, phường Ninh Hà, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 940208, sổ vào sổ cấp GCN: CH00320 do UBND thị xã N cấp ngày 14/5/2012 cho bà Trần Thị N và ông Lê Thành T.

2.3. Ngân hàng TMCP B phải trả lại cho bà Trần Thị N và ông Lê Thành T giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 940208, sổ vào sổ cấp GCN: CH00320 do UBND thị xã N cấp ngày 14/5/2012 cho bà Trần Thị N và ông Lê Thành T sau khi bà Trần Thị N thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP B.

2.4. Án phí: Bà Trần Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 17.802.494 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền 15.080.691 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0005545 ngày 26/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương